

Số: *43* /KH-UBND

Tu Mơ Rông, ngày *02* tháng *03* năm 2020

**KẾ HOẠCH**  
**Tuyển dụng viên chức sự nghiệp công lập**  
**huyện Tu Mơ Rông năm 2020**

**I. CƠ SỞ PHÁP LÝ**

Căn cứ Luật viên chức số 58/2010/QH12, ngày 15/11/2010;

Căn cứ Nghị định 161/2018/NĐ-CP, ngày 29/11/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 03/NĐHN-BNV, ngày 21/05/2019 của Bộ Nội vụ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư 03/2019/TT-BNV, ngày 14/05/2019 của bộ nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ các Thông tư liên tịch số 20/2015/TTLT-BGDĐT-BNV, ngày 14/09/2015 và các số 21,22/2015/TTLT-BGDĐT-BNV, ngày 16/09/2015 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ về việc Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp: giáo viên mầm non, giáo viên tiểu học, giáo viên trung học cơ sở;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2014/TT-BTTTT, ngày 11/3/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Thông tư số 11/2016/TTLT-BTTTT-BNV ngày 07/4/2016 của Bộ Thông tin Truyền thông - Bộ Nội vụ về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của các chức danh viên chức biên tập viên, biên dịch viên và đạo diễn truyền hình thuộc chuyên ngành thông tin và truyền thông; Thông tư số 46/2017/TT-BTTTT ngày 29/12/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức âm thanh viên, phát thanh viên, kỹ thuật dựng phim, quay phim thuộc chuyên ngành Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Hướng dẫn số 1240/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 27/02/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tuyển dụng giáo viên Tiếng Anh dạy tiểu học; Công văn số 2653/BGDĐT-GDTrH ngày 23/5/2014 của Bộ GD&ĐT; Công văn số 801/SGDĐT-GDTrH ngày 18/6/2014 của Sở GD&ĐT Kon Tum về việc hướng dẫn triển khai dạy học tiếng Anh cấp THCS và THPT theo Đề án Ngoại ngữ

Quốc gia 2020 từ năm học 2014-2015; Công văn số 6089/BGDĐT-GDĐT ngày 27/4/2014 của Bộ GD&ĐT về việc phúc đáp Công văn số 4453/BNV-CCVC; Công văn số 3755/BGDĐT-GDĐT ngày 03/8/2016 của Bộ GD&ĐT về việc quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ, tin học;

Căn cứ Quyết định số 29/2019/QĐ-UBND, ngày 30/12/2019 của UBND tỉnh Kon Tum về việc ban hành quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 642/QĐ-UBND, ngày 22/08/2019 của UBND tỉnh Kon Tum về việc giao số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Kon Tum năm 2019;

Căn cứ Công văn số 468/UBND-KTTH, ngày 20/02/2020 của UBND tỉnh Kon Tum: tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp của huyện Tu Mơ Rông;

Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức sự nghiệp công lập huyện Tu Mơ Rông năm 2020, cụ thể như sau:

## **II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Tuyển dụng, bổ sung đội ngũ viên chức, giáo viên, nhân viên, nhằm kiện toàn đội ngũ cán bộ, viên chức, giáo viên, nhân viên tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý UBND huyện.

- Đáp ứng số lượng viên chức của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định, đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu, kế hoạch chất lượng, số lượng được giao.

### **2. Yêu cầu**

- Tuyển dụng đội ngũ viên chức, giáo viên, nhân viên đơn vị sự nghiệp công lập đủ về số lượng, đảm bảo về trình độ chuyên môn phù hợp với các chuyên ngành cần tuyển. Kỳ xét tuyển đối với viên chức đảm bảo công khai, minh bạch, công bằng, khách quan và đúng quy định của pháp luật.

## **III. NỘI DUNG TUYỂN DỤNG**

### **1. Thực trạng biên chế Giáo dục và Đào tạo huyện**

- Tổng số biên chế được giao (sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo: 821 biên chế).

- Tính đến ngày 07/01/2019, số biên chế thực 785 biên chế.

- Chỉ tiêu cử tuyển: 01 người

- Qua rà soát các đơn vị trường học trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông, không có đối tượng nào thuộc diện đã hợp đồng lao động từ 31/12/2015 trở về trước có đóng BHXH liên tục không đứt quãng hoặc đã hợp đồng từ 31/12/2015 trở về trước không liên tục nhưng đóng BHXH được cộng dồn đủ 60 tháng.

### **2. Nhu cầu tuyển dụng**

#### **2.1. Sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo huyện**

Tổng số biên chế sự nghiệp giáo dục và đào tạo huyện được giao 848 chỉ tiêu, trong đó:

- Ngành Giáo dục và đào tạo huyện: Biên chế được giao 821 biên chế, đã tuyển dụng 788 biên chế, biên chế chưa sử dụng 33 chỉ tiêu. Do đó, nhu cầu tuyển dụng năm 2020 là: 33 chỉ tiêu (*Có bảng mô tả công việc từng vị trí việc làm kèm theo*) trong đó:

+ **Giáo viên mầm non hạng IV-Mã số V.07.02.06:** 6 chỉ tiêu.

+ **Giáo viên Tiểu học hạng IV-Mã số V.07.03.09:** 18 chỉ tiêu (*Trong đó: giáo viên tiểu học đa môn: 13 chỉ tiêu; Giáo viên Tiếng Anh: 03 chỉ tiêu; Thể dục: 01 chỉ tiêu; Âm nhạc: 01 chỉ tiêu*).

+ **Giáo viên Trung học cơ sở hạng III-Mã số V.07.04.12:** 9 chỉ tiêu (*Trong đó: Môn Toán: 01 chỉ tiêu; Toán-Tin: 01 chỉ tiêu; Ngữ văn: 03 chỉ tiêu; Địa lý: 01 chỉ tiêu; Công nghệ: 01 chỉ tiêu; Tin học: 01 chỉ tiêu; Hóa học: 01 chỉ tiêu*).

- Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện: Biên chế được giao 27 chỉ tiêu, đã tuyển dụng 06 chỉ tiêu, còn 21 chỉ tiêu chưa tuyển dụng. Nhu cầu tuyển dụng năm 2020 là 21 chỉ tiêu (*có bảng mô tả công việc từng vị trí việc làm kèm theo*)

## 2.2. Sự nghiệp văn hóa-thông tin; sự nghiệp khác; đơn vị sự nghiệp công lập tự thu, tự chi

Nội dung	Tổng số (chỉ tiêu)	Sự nghiệp văn hóa-thông tin (chỉ tiêu)	Sự nghiệp khác (chỉ tiêu)	Đơn vị sự nghiệp công lập tự thu, tự chi	
				Ban quản lý dự án ĐTXD huyện (chỉ tiêu)	Trung tâm Môi trường và Dịch vụ đô thị huyện (chỉ tiêu)
Biên chế được giao	21	14	7	0	0
Biên chế đã tuyển dụng	10	8	2	0	0
Biên chế chưa tuyển dụng	11	6	5	0	0
Nhu cầu tuyển dụng	16	5	4	3	4

(*Có bảng mô tả công việc từng vị trí việc làm kèm theo*)

Đề lại 01 chỉ tiêu biên chế sự nghiệp văn hóa - thông tin thực hiện tinh giản biên chế.

Kinh phí để chi trả số biên chế tuyển dụng cho các đơn vị sự nghiệp công lập tự thu, tự chi do các đơn vị sự nghiệp công lập tự thu, tự chi cân đối đảm bảo chi trả.

#### **IV. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN NGƯỜI DỰ TUYỂN**

**1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức**

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam.
- Tuổi từ đủ 18 tuổi trở lên.
- Có đơn đăng ký dự tuyển.
- Có lý lịch rõ ràng.
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm.
- Có bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương (*Bản chứng thực*).
- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ.
- Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị sự nghiệp công lập xác định nhưng không được trái với quy định của pháp luật.

**2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức**

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng xử lý biện pháp hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.
- Đối với người đang công tác tại các cơ quan, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp Nhà nước nếu có nguyện vọng đăng ký tham gia dự tuyển thì phải được sự nhất trí bằng văn bản của cơ quan có thẩm quyền quản lý.

**3. Điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển**

**3.1. Điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể đối với các ngạch giáo viên ngành Giáo dục và Đào tạo huyện**

**3.1.1. Giáo viên mầm non hạng IV-Mã số V.07.02.06**

- Tiêu chuẩn chung về trình độ, đào tạo, bồi dưỡng:
  - + Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm mầm non trở lên.
  - + Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (tương đương với trình độ A hoặc A1) hoặc có chứng chỉ tiếng Xê Đăng.

+ Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản trở lên theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT, ngày 11/03/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ: Theo quy định tại Khoản 3, Điều 6 Thông tư liên tịch số 20/2015/TTLT-BGDĐT-BNV, ngày 14/09/2015 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ về việc Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non.

### **3.1.2. Giáo viên Tiểu học hạng IV-Mã số V.07.03.09**

- Tiêu chuẩn chung về trình độ, đào tạo, bồi dưỡng:

+ Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm tiểu học trở lên.

+ Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (trương đương với trình độ A hoặc A1) hoặc có chứng chỉ tiếng Xê Đăng.

+ Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản trở lên theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT, ngày 11/03/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Riêng giáo viên tiếng Anh dạy tiểu học phải đảm bảo điều kiện quy định tại mục 1, Công văn số 1240/BGDĐT-NGCBQLGD, ngày 27/02/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tuyển dụng giáo viên tiếng Anh dạy Tiểu học cụ thể như sau:

+ Có đủ năng lực ngôn ngữ bậc 4 (B2) trở lên đối với những người tốt nghiệp chuyên ngành Tiếng Anh theo Đề án ngoại ngữ 2020;

+ Có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm Tiếng Anh tiểu học do cơ sở đào tạo đã được Bộ GD&ĐT chỉ định cấp;

+ Đảm bảo về năng lực ngôn ngữ và năng lực sư phạm để giảng dạy Tiếng Anh ở Tiểu học.

+ Có trình độ ngoại ngữ thứ hai phải đạt bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

- Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ: Theo quy định tại Khoản 3, Điều 6 Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV, ngày 16/09/2015 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ về việc Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học công lập.

### **3.1.3. Giáo viên Trung học cơ sở hạng III-Mã số V.07.04.12**

- Tiêu chuẩn chung về trình độ, đào tạo, bồi dưỡng:

+ Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên các chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.

+ Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (tương đương với trình độ A hoặc A1) hoặc có chứng chỉ tiếng Xê Đăng

+ Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT, ngày 11/03/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ: Theo quy định tại Khoản 3, Điều 6 Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT-BGDĐT-BNV, ngày 16/09/2015 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ về việc Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên THCS công lập.

**3.2. Điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể dự tuyển các đơn vị sự nghiệp là Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện, Trung tâm văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông huyện, Ban quản lý dự án ĐTXD huyện, Trung tâm Môi trường và Dịch vụ đô thị huyện**

- Có bằng tốt nghiệp Đại học, Cao đẳng, trung cấp trở lên đúng với chuyên ngành vị trí cần tuyển.

- Có trình độ ngoại ngữ phù hợp theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin (*Tương đương với chứng chỉ tin học ứng dụng A trở lên*).

## **V. HÌNH THỨC TUYỂN DỤNG**

Tuyển viên chức huyện Tu Mơ Rông năm 2020 được tuyển dụng thông qua hình thức xét tuyển, trong đó việc xét tuyển được thực hiện theo 2 vòng được quy định tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ, cụ thể như sau:

### **1. Vòng 1**

- Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2 quy định tại mục 2.2 khoản này.

- Chậm nhất là 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng phải thông báo triệu tập thí sinh tham dự vòng 2.

- Chậm nhất là 15 ngày sau ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2 thì phải tiến hành tổ chức xét vòng 2.

## **2. Vòng 2**

*\* Đối với tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện:*

- Kiểm tra sát hạch thông qua đánh giá năng lực soạn Giáo án, để kiểm tra năng lực chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí cần tuyển. Cụ thể:

- Đối với giáo viên mầm non: Soạn giáo án môn làm quen với Toán hoặc với Tiếng Việt (thời gian là 120 phút).

- Đối với giáo viên Tiểu học:

+ Thí sinh dự tuyển ngạch giáo viên Tiểu học môn chuyên ngành tiến hành soạn giáo án môn đăng ký dự tuyển (thời gian là 120 phút).

+ Thí sinh dự tuyển ngạch giáo viên Tiểu học đa môn: Soạn giáo án môn Toán hoặc Tiếng Việt, chương trình từ lớp 1 đến lớp 5 (thời gian là 120 phút).

- Đối với giáo viên Trung học cơ sở: Soạn giáo án theo môn đăng ký dự tuyển (thời gian là 120 phút).

*\* Đối với tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp là Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện, Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông huyện, Ban quản lý dự án ĐTXD huyện, Trung tâm Môi trường và Dịch vụ đô thị huyện:*

- Phòng vấn đề kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển (thời gian phỏng vấn là 30 phút).

- Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100, trong đó phần kiến thức chung 30 điểm, kiến thức chuyên môn nghiệp vụ 70 điểm.

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

## **VI. CÁCH XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN**

1. Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm sát hạch hoặc thực hành quy định tại khoản 2, Điều 11 Văn bản hợp nhất số 03/NĐHN-BNV, ngày 21/05/2019 của Bộ Nội vụ.

b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại khoản 3 Điều 10 Văn bản hợp nhất số 03/NĐHN-BNV, ngày 21/05/2019 của Bộ Nội vụ (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm sát hạch hoặc thực hành quy định tại khoản 2 Điều 11 Văn bản hợp nhất số 03/NĐHN-BNV, ngày 21/05/2019 của Bộ Nội vụ cộng với điểm ưu tiên quy định tại khoản 3 Điều 10 Văn bản hợp nhất số 03/NĐHN-BNV, ngày 21/05/2019 của Bộ Nội vụ (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm sát hạch hoặc thực hành vòng 2 quy định tại khoản 2, Điều 11 Văn bản hợp nhất số

03/NĐHN-BNV, ngày 21/05/2019 của Bộ Nội vụ cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

3. Trường hợp người dự xét tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại khoản 3 Điều 10 Văn bản hợp nhất số 03/NĐHN-BNV, ngày 21/05/2019 của Bộ Nội vụ thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2 theo quy định tại khoản 2 Điều này.

4. Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

#### 5. Chế độ ưu tiên

Đối tượng và điểm ưu tiên trong xét tuyển viên chức giáo viên thực hiện theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ, cụ thể như sau:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng **7,5 điểm** vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng **5 điểm** vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng **2,5 điểm** vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

Trường hợp người dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2 (*các thí sinh tham dự xét tuyển chỉ cần nộp một loại giấy chứng nhận ưu tiên được tính cộng điểm ưu tiên cao nhất*).

## VII. HỒ SƠ TUYỂN DỤNG, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, LỆ PHÍ XÉT TUYỂN VÀ QUY CHẾ XÉT TUYỂN.

**1. Thành phần hồ sơ:** Mỗi thí sinh dự tuyển nộp 02 Phiếu đăng ký dự tuyển trực tiếp tại địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển. Phiếu đăng ký dự tuyển khai không đúng sự thật sẽ bị xóa tên khỏi danh sách dự tuyển hoặc bị hủy kết quả tuyển dụng và không được hoàn lại lệ phí dự tuyển đã nộp.

- 02 phong bì dán tem và ghi rõ địa chỉ người nhận.



**2. Địa điểm:** Địa điểm phát hành và thu nhận hồ sơ, phiếu đăng ký dự xét tuyển: Tại Phòng Nội vụ UBND huyện Tu Mơ Rông (Thôn Kon Tun, xã Đăk Hà, huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum)

- Địa điểm xét tuyển vòng 2: Hội đồng sẽ có thông báo đến từng thí sinh qua đường bưu điện và công khai trên các trang thông tin điện tử.

**3. Quy chế xét tuyển:** Thực hiện theo Quy chế tổ chức xét tuyển công chức, viên chức, xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức (*ban hành kèm theo Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ*).

#### **4. Lệ phí xét tuyển:**

Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 228/2016/TT-BTC, ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

### **VIII. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC TUYỂN DỤNG**

#### **1. Thông báo tuyển dụng và tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển**

1.1. Từ ngày 02/03/2020 đến ngày 05/03/2020: UBND huyện thông báo công khai trên Đài Truyền thanh-Truyền hình huyện, trên trang thông tin điện tử của huyện và niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Nội vụ huyện về tiêu chuẩn, điều kiện, số lượng cần tuyển, thời hạn và địa điểm tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển.

1.2. Từ ngày 05/03/2020 đến hết ngày 05/04/2020: Người đăng ký dự tuyển viên chức nộp trực tiếp hồ sơ đăng ký dự tuyển tại Phòng Nội vụ.

1.3. Từ ngày 13/04/2020 đến ngày 24/04/2020 niêm yết công khai danh sách người đủ điều kiện dự tuyển tại trụ sở Ủy ban nhân dân huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Nội vụ huyện trước ngày tổ chức xét tuyển tối thiểu là 05 ngày.

#### **2. Tổ chức xét tuyển**

2.1. Thành lập Hội đồng xét tuyển viên chức; Ban Giám sát Hội đồng xét tuyển.

2.2. Hội đồng tuyển dụng viên chức thành lập và phân công nhiệm vụ cụ thể cho bộ phận giúp việc thực hiện các nhiệm vụ quy định;

#### **2.3. Tổ chức xét tuyển**

a. Từ ngày 13/04/2020 đến ngày 17/04/2020: Tổ chức xét tuyển vòng 1.

- Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

b. Từ ngày 24/04/2020: Thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2.

c. Từ ngày 08/05/2020: Xét tuyển vòng 2.

3. Thông báo kết quả xét tuyển viên chức: Từ ngày 11/05/2020 đến ngày 22/05/2020: UBND huyện niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Nội vụ huyện về kết quả xét tuyển, danh sách người trúng tuyển; gửi thông báo kết quả xét tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký.

4. Ngày 02/06/2020: Hội đồng xét tuyển báo cáo UBND huyện phê duyệt trúng tuyển, phân công công tác, hoàn thành công tác xét tuyển.

## **IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Để thực hiện tốt việc xét tuyển viên chức làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện Tư Mơ Rông năm 2020 đảm bảo khách quan, dân chủ, công khai, công bằng, UBND huyện yêu cầu:

### **1. Hội đồng xét tuyển**

Chịu trách nhiệm triển khai thực hiện việc xét tuyển viên chức theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

**2. Phòng Nội vụ:** Là cơ quan thường trực của Hội đồng tuyển dụng, có trách nhiệm:

- Chủ trì, phối hợp với phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND huyện tổ chức tuyển dụng theo quy định hiện hành;

- Tham mưu UBND huyện thông báo tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển; số lượng viên chức cần tuyển theo vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp tương ứng; thời hạn và địa điểm tiếp nhận hồ sơ, phiếu đăng ký dự tuyển theo quy định;

- Phát hành và thu nhận hồ sơ của người đăng ký dự tuyển; Tham mưu Chủ tịch UBND huyện Quyết định thành lập Hội đồng xét tuyển;

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu Hội đồng xét tuyển thành lập các Ban giúp việc cho Hội đồng xét tuyển và thực hiện việc xét tuyển theo quy định.

- Phối hợp với các phòng, cơ quan có liên quan chuẩn bị nội dung xét tuyển theo quy định; đảm bảo kỳ xét tuyển được thực hiện nghiêm túc, công khai, công bằng, chất lượng và đúng quy chế.

### **3. Phòng Giáo dục và Đào tạo**

- Phối hợp với phòng Nội vụ tham mưu UBND huyện thực hiện việc tuyển dụng đúng theo quy định hiện hành; chuẩn bị các điều kiện về địa điểm và cơ sở vật chất, nhân sự... để tổ chức kiểm tra sát hạch đối với người đăng ký dự tuyển.

- Phối hợp với phòng Nội vụ tham mưu UBND huyện phân công công tác đối với viên chức trúng tuyển;

- Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách đối với viên chức được tuyển dụng;

- Tham mưu UBND huyện chuẩn bị đầy đủ các điều kiện khác theo quy định.

**4. Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông.**

Có trách nhiệm thông báo công khai, chi tiết nội dung Kế hoạch này trên hệ thống Đài truyền thanh của huyện, trên Trang thông tin điện tử huyện để mọi người dân, thí sinh có nhu cầu được biết và đăng ký dự tuyển.

**5. Công an huyện các cơ quan, đơn vị có liên quan**

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Hội đồng xét tuyển để thực hiện việc tuyển dụng viên chức trên địa bàn huyện năm 2020 đảm bảo an toàn, hiệu quả.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị, cá nhân có liên quan phản ánh, liên hệ về Hội đồng xét tuyển (qua phòng Nội vụ - số điện thoại: 02603.934.036) để được hướng dẫn./.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng viên chức sự nghiệp công lập huyện Tư Mơ Rông năm 2020./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Phòng Nội vụ;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- UBND các xã;
- TT GDNN-GDTX huyện;
- Trung tâm VH-TT-DL & TT huyện;
- Trung tâm DVNN huyện;
- Ban QLDA ĐTXD huyện;
- Trung tâm MT&DVĐT huyện;
- Trang TTĐT huyện;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**A HƠN**

NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO HUYỆN NĂM 2020  
THEO TỪNG VỊ TRÍ VIỆC LÀM  
(Kèm theo Kế hoạch số 13 /KH-UBND, ngày 02 tháng 3 năm 2020 của UBND huyện Tu Mơ Rông)

TT	Ngạch viên chức	Mã số ngạch	Số lượng chỉ tiêu cần tuyển			Mô tả cụ thể vị trí việc làm cần tuyển dụng	Yêu cầu về trình độ của vị trí cần tuyển dụng			Ghi chú	
			Tổng số	Tuyển dụng đối tượng học sinh cử tuyển	Trong đó Tuyển dụng đối tượng là người DTTS		Trình độ đào tạo	Chuyên môn	Tin học		Ngoại ngữ
I	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
I	Bậc Mầm non		6	0							
1	Giáo viên Mầm non hạng IV	V.07.02.06	6	1		Giáo viên mầm non	Trung cấp sư phạm trở lên	Sư phạm Mầm non, giáo dục Mầm non, sư phạm giáo dục Mầm non	Tin học ứng dụng	AI hoặc XD	
II	Bậc Tiểu học		18								
*	Tiểu học đa môn		13	0							
1	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	13	0		Giáo viên Tiểu học đa môn	Cao đẳng trở lên	Sư phạm Tiểu học	Tin học ứng dụng	AI hoặc XD	
*	Tiểu học đơn môn		5								
1	Giáo viên Tiểu học hạng IV		3			Giáo viên Tiểu học Tiếng Anh	Cao đẳng trở lên	Sư phạm Tiếng Anh, hoặc chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm	Tin học ứng dụng	AI hoặc XD	Có chứng chỉ bậc B2 trở lên theo khu tham chiếu Châu Âu, Chứng chỉ NN từ
2	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	1			Giáo viên Tiểu học Thể dục	Cao đẳng trở lên	Sư phạm Thể dục, hoặc chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm	Tin học ứng dụng	AI hoặc XD	
3	Giáo viên Tiểu học hạng IV		1			Giáo viên Tiểu học Âm nhạc	Cao đẳng trở lên	Sư phạm Âm nhạc hoặc chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm	Tin học ứng dụng	AI hoặc XD	
III	Bậc THCS		9	0							
1	Giáo viên THCS hạng III		1			Môn Toán	Cao đẳng trở lên	Sư phạm Toán, hoặc chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm	Tin học ứng dụng	AI hoặc XD	
2	Giáo viên THCS hạng III		1			Môn Toán-Tin	Cao đẳng trở lên	Sư phạm Toán-Tin, hoặc chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm		AI hoặc XD	
3	Giáo viên THCS hạng III		1			Môn Tin học	Cao đẳng trở lên	Sư phạm Tin học, hoặc chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm		AI hoặc XD	



TT	Ngạch viên chức	Mã số ngạch	Số lượng chỉ tiêu cần tuyển		Mô tả cụ thể vị trí việc làm cần tuyển dụng	Yêu cầu về trình độ của vị trí cần tuyển dụng			Ghi chú	
			Tổng số	Trong đó		Trình độ đào tạo	Chuyên môn			
							Tuyển dụng đối tượng học sinh cử tuyển	Tuyển dụng đối tượng là người DTTS		Chuyên ngành đào tạo (hoặc nhóm ngành)
4	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.12	1		Môn Công nghệ	Cao đẳng trở lên	Sự phạm Công nghệ, hoặc chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm	Tin học ứng dụng	A1 hoặc XD	
5	Giáo viên THCS hạng III		3		Môn Ngữ văn	Cao đẳng trở lên	Sự phạm Ngữ văn, hoặc chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm	Tin học ứng dụng	A1 hoặc XD	
6	Giáo viên THCS hạng III		1		Môn Hóa học	Cao đẳng trở lên	Sự phạm Hóa học, hoặc chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm	Tin học ứng dụng	A1 hoặc XD	
7	Giáo viên THCS hạng III		1		Môn Địa lý	Cao đẳng trở lên	Sự phạm Địa lý, hoặc chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm	Tin học ứng dụng	A1 hoặc XD	
Tổng cộng			33	1						



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN TU MƠ RÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP HUYỆN TU MƠ RÔNG NĂM 2020  
THEO VỊ TRÍ VIỆC LÀM**

(Kèm theo Kế hoạch số Á3 /KH-UBND, ngày 02 tháng 5 năm 2020 của UBND huyện Tu Mơ Rông)

STT	Tên vị trí việc làm hoặc ngạch viên chức cần tuyển dụng	Số lượng tuyển dụng	Trình độ chuyên môn, chuyên ngành	Tin học	Ngoại ngữ	Ghi chú
<b>I. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên huyện: 21 chỉ tiêu</b>						
1	Giáo viên nông nghiệp	1	Đại học Nông nghiệp (có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm)	Tin học cơ bản và tương đương	Chứng chỉ A1 hoặc tương đương	
1		1	Đại học trồng trọt (có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm)	Tin học cơ bản và tương đương	Chứng chỉ A1 hoặc tương đương	
1		1	Trung cấp Lâm sinh (có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm)	Tin học cơ bản và tương đương	Chứng chỉ A1 hoặc tương đương	
2	Giáo viên chăn nuôi - thú y	1	Trung cấp chăn nuôi-thú y (có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm)	Tin học cơ bản và tương đương	Chứng chỉ A1 hoặc tương đương	
3	Giáo viên dạy hàn cơ khí	1	Trung cấp Cơ khí trở lên (có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm)	Tin học cơ bản và tương đương	Chứng chỉ A1 hoặc tương đương	
4	Giáo viên Tin học	1	Cao đẳng Tin học trở lên (có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm)	Tin học cơ bản và tương đương	Chứng chỉ A1 hoặc tương đương	
5	Giáo viên xây dựng	1	Trung cấp Xây dựng dân dụng và công nghiệp trở lên.	Tin học cơ bản và tương đương	Chứng chỉ A1 hoặc tương đương	
6	Giáo viên Toán học	1	Đại học SP Toán	Tin học cơ bản và tương đương	Chứng chỉ A1 hoặc tương đương	
7	Giáo viên Sinh học	1	Đại học SP Sinh	Tin học cơ bản và tương đương	Chứng chỉ A1 hoặc tương đương	



STT	Tên vị trí việc làm hoặc ngạch viên chức cần tuyển dụng	Số lượng tuyển dụng	Trình độ chuyên môn, chuyên ngành	Tin học	Ngoại ngữ	Ghi chú
8	Giáo viên Hóa học	1	Đại học SP Hóa	Tin học cơ bản và tương đương	Chứng chỉ A1 hoặc tương đương	
9	Giáo viên Văn học	1	Đại học SP Văn	Tin học cơ bản và tương đương	Chứng chỉ A1 hoặc tương đương	
10	Giáo viên Lịch sử	1	Đại học SP Lịch sử	Tin học cơ bản và tương đương	Chứng chỉ A1 hoặc tương đương	
11	Giáo viên Địa lý	1	Đại học SP Địa lý	Tin học cơ bản và tương đương	Chứng chỉ A1 hoặc tương đương	
12	Giáo viên Vật lý	1	Đại học SP Vật lý	Tin học cơ bản và tương đương	Chứng chỉ A1 hoặc tương đương	
13	Văn phòng - Tổng hợp	1	Đại học các chuyên ngành Luật, QLNN	Tin học cơ bản và tương đương	Chứng chỉ A1 hoặc tương đương	
14	Kế toán	1	Đại học Kế toán	Tin học cơ bản và tương đương	Chứng chỉ A1 hoặc tương đương	
15	Văn thư, thủ quỹ	1	Trung cấp Văn thư lưu trữ, Quản lý Nhà nước	Tin học cơ bản và tương đương	Chứng chỉ A1 hoặc tương đương	
16	Quản trị mạng	1	Đại học Công nghệ thông tin (có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm)	Tin học cơ bản và tương đương	Chứng chỉ A1 hoặc tương đương	
17	Quản lý đào tạo	1	Đại học Quản lý giáo dục; ĐHSP	Tin học cơ bản và tương đương	Chứng chỉ A1 hoặc tương đương	
18	Tư vấn giáo dục hướng nghiệp - khởi nghiệp, tuyển sinh GDTX	1	Đại học Sư phạm hoặc Đại học Luật	Tin học cơ bản và tương đương	Chứng chỉ A1 hoặc tương đương	
19	Điều hành quá trình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ	1	Đại học Thương mại	Tin học cơ bản và tương đương	Chứng chỉ A1 hoặc tương đương	

**II. Trung tâm Văn hóa-Thể thao-Du lịch&Truyền thông huyện: 05 chỉ tiêu**

1	Kỹ thuật viên	1	Trung cấp Cơ điện	Chứng chỉ A	Chứng chỉ A	
---	---------------	---	-------------------	-------------	-------------	--

STT	Tên vị trí việc làm hoặc ngạch viên chức cần tuyển dụng	Số lượng tuyển dụng	Trình độ chuyên môn, chuyên ngành	Tin học	Ngoại ngữ	Ghi chú
2	Phóng viên hạng III	1	Đại học chuyên ngành báo chí trở lên hoặc có bằng ĐH khác thì phải qua lớp bồi dưỡng nghiệp vụ báo chí từ 8 tuần trở lên	Tin học cơ bản và tương đương	Chứng chỉ A2	Sơ cấp LL chính trị, Chứng chỉ chức danh PV hạng III
3	Phát thanh viên hạng IV	1	Trung cấp các ngành trở lên		Chứng chỉ A1 hoặc tương đương	Phát thanh tiếng DTTS, Chứng chỉ chức danh PTV hạng IV
4	Hướng dẫn viên văn hóa hạng IV	1	Trung cấp trở lên các chuyên ngành văn hóa	Tin học cơ bản và tương đương	Chứng chỉ A1 hoặc tương đương	
5	Kế toán	1	Trung cấp Kế toán trở lên	Chứng chỉ A	Chứng chỉ A	

### III. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện: 04 chỉ tiêu

1	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực khuyến nông	1	Trung cấp Lâm sinh trở lên	Chứng chỉ A	Chứng chỉ A	
2	Văn phòng, văn thư, thủ quỹ	1	Đại học Luật, Quản lý Nhà nước	Chứng chỉ A	Chứng chỉ A	
3	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Kế toán	1	Đại học Tài chính - Kế toán	Chứng chỉ A	Chứng chỉ A	
4	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực xúc tiến dịch vụ, thương mại	1	Đại học Quản trị kinh doanh	Chứng chỉ A	Chứng chỉ A	

### IV. Ban quản lý dự án ĐTXD huyện: 03 chỉ tiêu

1	CBKT phụ trách các công trình Xây dựng dân dụng & công nghiệp	1	Đại học Xây dựng dân dụng & công nghiệp hoặc Kiến trúc sư	Chứng chỉ A	Chứng chỉ A	Nguồn Giám đốc - Phó Giám đốc
2	CBKT phụ trách các công trình Giao thông	1	Đại học Xây dựng cầu đường	Chứng chỉ A	Chứng chỉ A	Nguồn Giám đốc - Phó Giám đốc





STT	Tên vị trí việc làm hoặc ngạch viên chức cần tuyển dụng	Số lượng tuyển dụng	Trình độ chuyên môn, chuyên ngành	Tin học	Ngoại ngữ	Ghi chú
3	Kế toán kiêm văn thư, lưu trữ	1	Đại học Tài chính - Ngân hàng	Chứng chỉ A	Chứng chỉ A	
<b>V. Trung tâm Môi trường và Dịch vụ đô thị huyện: 04 chỉ tiêu</b>						
1	Vận hành điều tiết hệ thống điện chiếu sáng công cộng và các công trình công cộng khác	1	Cao đẳng Kỹ thuật điện	Chứng chỉ A	Chứng chỉ A	Nguồn Giám đốc - Phó Giám đốc
2	Quản lý, khai thác các dịch vụ vận chuyển hàng hóa, hành khách, chợ	1	Đại học Quản lý Nhà nước	Chứng chỉ A	Chứng chỉ A	Nguồn Giám đốc - Phó Giám đốc
3	Quản lý chăm sóc cây xanh và vệ sinh môi trường	1	Đại học Môi trường	Chứng chỉ A	Chứng chỉ A	
4	Kế toán	1	Trung cấp kế toán	Chứng chỉ A	Chứng chỉ A	

*Handwritten signature/initials*